

Bài 3

TỰ TRỌNG

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Giúp HS hiểu được thế nào là tự trọng và không tự trọng ; vì sao cần phải có lòng tự trọng.

2. Hình thành ở HS nhu cầu và ý thức rèn luyện tính tự trọng ở bất cứ điều kiện, hoàn cảnh nào trong cuộc sống.

3. Giúp HS biết tự đánh giá hành vi của bản thân và người khác về những biểu hiện của tính tự trọng, học tập những tấm gương về lòng tự trọng của những người sống xung quanh.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

– Nhấn mạnh nội dung cốt lõi của tự trọng là biết coi trọng và giữ gìn phẩm cách, biết điều chỉnh hành vi cá nhân của mình cho phù hợp với các chuẩn mực xã hội và chỉ rõ những biểu hiện cụ thể của lòng tự trọng, nhất là với lứa tuổi của HS.

– Khẳng định tự trọng là phẩm chất đạo đức cao quý và cần thiết, giúp con người có nghị lực vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, nâng cao phẩm giá, uy tín cá nhân của mỗi người.

– Để trở thành người HS có lòng tự trọng đòi hỏi các em phải tự rèn luyện mình từ những việc làm nhỏ nhất trong học tập, cư xử, lời nói, tác phong... thực hiện đúng lời hứa của mình, không để ai phải nhắc nhở, chê trách.

2. Về phương pháp

– Sử dụng kết hợp nhiều phương pháp : kể chuyện, phân tích, diễn giảng, đàm thoại...

– Dạy bài này nên chú trọng đưa ra nhiều tình huống trong các hoàn cảnh khác nhau để HS thảo luận, nhận xét. Trên cơ sở đó GV phân tích, tổng hợp và giúp HS có thể rút ra khái niệm, cách ứng xử phù hợp.

3. Tài liệu và phương tiện

- Tranh ảnh, băng hình, câu chuyện thể hiện tính tự trọng.
- GV tìm thêm một số câu tục ngữ, ca dao, danh ngôn hoặc câu thơ nói về tính tự trọng ở nhiều khía cạnh khác nhau.
- Bút dạ, giấy khổ lớn.
- Máy chiếu, đầu video (nếu có).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động 1 : *Giới thiệu bài.*

- GV có thể kể một câu chuyện ngắn (hoặc tình huống) thể hiện tính tự trọng.
- Hoặc GV có thể thông qua việc nêu lên ý nghĩa và sự cần thiết của việc rèn luyện tính tự trọng để vào bài.

Hoạt động 2 : *Phân tích truyện đọc.*

- Gọi một HS đọc diễn cảm truyện *Một tâm hồn cao thượng*.
- Hướng dẫn HS khai thác truyện (phân tích, nhận xét về hành động của Rô-be được nêu trong câu truyện) để từ đó rút ra khái niệm tự trọng.
- GV đặt câu hỏi (có thể dựa vào câu hỏi trong SGK).
- HS phát biểu, GV ghi tóm tắt những chi tiết cần khai thác lên bảng.
- GV nhận xét và chốt lại.

Nội dung cần khai thác :

- Hành động của Rô-be :
 - + Là em bé mồ côi nghèo khổ đi bán diêm.
 - + Cầm một đồng tiền vàng đi đổi lấy tiền lẻ để trả lại tiền thừa cho người mua diêm – tác giả câu chuyện.
 - + Không thể đem trả lại tiền thừa cho tác giả vì trên đường đi em bị xe chẹt và bị thương rất nặng.
 - + Sai em mình là Sác-lây đến tận nhà để trả lại tiền thừa cho tác giả.
- Vì sao Rô-be làm như vậy :
 - + Muốn giữ đúng lời hứa của mình.

+ Không muốn người khác nghĩ rằng, vì nghèo mà em đã phải nói dối để lấy tiền.

+ Không muốn bị người khác coi thường, xúc phạm đến danh dự và mất lòng tin ở mình.

– Nhận xét về hành động của Rô-be :

+ Là người có ý thức trách nhiệm rất cao.

+ Thực hiện lời hứa bằng bất cứ giá nào.

+ Biết tôn trọng mình và tôn trọng người khác.

+ Về bề ngoài nghèo khổ nhưng ẩn chứa một tâm hồn vô cùng cao thượng.

Hoạt động 3 : *Liên hệ thực tế và tổ chức thảo luận nhóm.*

Cho HS liên hệ thực tế và thảo luận nhóm để tìm thêm những biểu hiện của tính tự trọng hoặc thiếu tự trọng của mọi người xung quanh và trên sách báo mà các em biết.

– Chia HS thành nhiều nhóm (có thể chia theo tổ) để tiến hành thảo luận.

– Yêu cầu các nhóm tìm những hành vi thể hiện tính tự trọng hoặc không tự trọng ở nhiều mặt khác nhau trong cuộc sống hàng ngày.

– GV gọi đại diện các nhóm lên bảng viết các từ (hoặc cụm từ) thể hiện hành vi ấy. Trong một thời gian nhất định nếu nhóm nào viết được chính xác và nhiều hơn thì được coi là thắng cuộc (hoạt động này có thể tổ chức dưới hình thức trò chơi làm cho tiết học thêm sinh động).

– Gọi HS nhận xét (ý kiến của nhóm khác), GV tổng hợp ý kiến, đánh giá (có thể cho điểm thi đua theo nhóm để động viên tinh thần học tập của các em) và chốt lại :

+ Lòng tự trọng được biểu hiện ở mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh, cả khi ta chỉ có một mình, biểu hiện từ cách ăn mặc, cách cư xử với mọi người đến cách tổ chức cuộc sống cá nhân.

Tục ngữ : Đói cho sạch, rách cho thơm.

+ Mọi người đều cần phải có lòng tự trọng, bởi nhờ đó con người sẽ quan tâm và tôn trọng các chuẩn mực xã hội và hành động phù hợp với các chuẩn mực đó, tránh được những việc làm xấu có hại cho bản thân, gia đình và xã hội.

+ Khi có lòng tự trọng, con người sẽ nghiêm khắc với bản thân, có ý chí tự hoàn thiện mình, luôn vươn lên để sống tốt đẹp hơn – cao cả hơn.

+ Người có lòng tự trọng phải luôn trung thực với mọi người và chính bản thân mình, vì trung thực là biểu hiện của lòng tự trọng. Vì vậy, những kẻ trốn tránh trách nhiệm, nịnh trên, nạt dưới, xun xoe, luôn cúi, không biết xấu hổ và ăn năn hối hận khi làm điều sai trái... là những kẻ vô liêm sỉ, không có lòng tự trọng.

Chú ý :

Ở hoạt động này, GV nên căn cứ vào từng nội dung được chốt lại ở trên để lựa chọn các câu hỏi, tình huống hay ví dụ minh họa cho phù hợp, giúp HS dễ nắm được bài.

Hoạt động 4 : *Rút ra bài học và liên hệ.*

GV hướng dẫn HS phát biểu rút ra khái niệm về tính tự trọng và sự cần thiết phải rèn luyện phẩm chất này :

- HS phát biểu.
- GV chốt lại mục *Nội dung bài học* trong SGK.
- Hướng dẫn HS giải thích các câu tục ngữ và danh ngôn trong SGK.
- Yêu cầu HS tự liên hệ và kể ra những việc làm của bản thân hay các bạn trong lớp thể hiện tính tự trọng hay chưa tự trọng và thái độ của mình trước những biểu hiện ấy.

Danh ngôn :

"Chỉ có tính tự lập và tự trọng mới có thể nâng chúng ta lên trên những nhoe nhen của cuộc sống và những bão táp của số phận".

A.X. Pu-skin

Hoạt động 5 : *Luyện tập, củng cố.*

Hướng dẫn HS làm bài luyện tập tại lớp (có thể sử dụng bài tập trong SGK) và công việc về nhà để HS tập thực hành rèn luyện kỹ năng, đồng thời chuẩn bị bài học sau.

- Bài tập làm tại lớp cần lưu ý :
- + Bài tập a : GV hướng dẫn để HS có thể phân tích được lí do vì sao 2 hành vi đầu biểu hiện tính tự trọng, còn 3 hành vi sau không biểu hiện tính tự trọng.

+ Nếu thời gian trên lớp hạn chế, GV có thể cho HS về nhà chuẩn bị bài tập c, d ra giấy, giờ sau nộp lại cho GV (GV có thể chỉ chấm điểm một số em làm bài thật tốt để khuyến khích, động viên tinh thần học tập của HS, một số bài kém GV không cần cho điểm nhưng cần nhận xét phê bình trước lớp để khơi dậy lòng tự trọng và ý thức học tập ở các em).

+ Trong mỗi bài học về đạo đức, phần chuẩn bị ở nhà của HS, mỗi lần GV có thể chỉ chấm điểm một số bài, song cố gắng để tất cả HS trong lớp đều có điểm đánh giá về việc thực hành rèn luyện các hành vi đạo đức của bản thân (kết hợp với việc đánh giá kiến thức).

– GV dặn dò, hướng dẫn HS chuẩn bị bài học sau.

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

1. Tục ngữ

– *Chết vinh còn hơn sống nhục.*

– *Chết đứng còn hơn sống quỳ.*

2. Tình huống

a) Minh đang đi chơi vui vẻ cùng bạn bè, thì lúc đó có một chiếc xích lô đi ngược chiều tới. Người đạp xích lô có khuôn mặt khác khổ, mồ hôi nhễ nhại, chiếc áo đã sờn vai và cái quần bạc màu. Minh bất chợt nhìn sang và không ngờ người đạp xích lô lại là bố mình. Minh vô cùng xấu hổ vội quay đi không chào bố, thậm chí không dám nhìn bố vì sợ chúng bạn biết và cười chê.

GV có thể đặt câu hỏi gợi ý để HS phân tích :

– Tại sao Minh lại quay đi không chào bố mình ?

– Thái độ của Minh như vậy là đúng hay sai ? Tại sao ?

– Cách xử sự của Minh có đáng để ta học tập không ?

– Nếu là em, trong trường hợp đó em sẽ làm gì ?

b) Bạn An là một HS giỏi của lớp 7B. Trong mọi giờ kiểm tra, An đều làm bài rất nhanh và đều đạt điểm cao. Nhưng trong giờ kiểm tra môn Địa ngày hôm đó, An không làm được bài vì tối hôm trước mẹ An bị ốm, An phải chăm sóc mẹ nên không học được bài. Vậy mà trong giờ kiểm tra, An dút khoát không giở sách vở

và cũng không chép bài của bạn. Sau khi thu bài, An nói rằng : bạn sẽ gỡ điểm sau.

GV nêu câu hỏi gợi ý :

- Theo em, bạn An làm thế có phải là tự kiêu, là sĩ diện không ?
- Nếu em là bạn An thì em sẽ làm gì trong trường hợp đó ?
- Bạn An có đáng để mọi người học tập không ? Vì sao ?